

Bản án số:63/2017/HS-ST
Ngày 08-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Văn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

2. Bà Lê Thị Quỳnh Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo–Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2017/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Hà Đức P (Mật), sinh ngày: 19/01/1999 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã Q, huyện W, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; con ông Hà Văn E, sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị Bích R, sinh năm: 1970.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2017 đến ngày 02/4/2017 chuyển tạm giam. Bị cáo được dẫn giải trước phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1992 (vắng mặt);

Hộ khẩu thường trú: Xã Y, huyện U, tỉnh Quảng Bình.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố 1, phường I, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

2. Bà Hồ Thị Cẩm N, sinh năm 1979(vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố 4, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

3. Bà Nguyễn Thị Bích R, sinh năm 1970 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn 5, xã Q, huyện W, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

4. Bà Cao Thị Ái O, sinh năm 1999 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện W, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

5. Ông Nguyễn Bằng G, sinh năm 1983(vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn 2, xã Q, huyện W, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Người làm chứng: Ông Võ Văn S, sinh năm 1956 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố 6, phường I, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/3/2017, tại tiệm bánh N thuộc khu phố 1, phường I, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Phòng PC47-Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã phối hợp với Công an phường I, thành phố Bà Rịa bắt quả tang Hà Đức P đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Thị T sinh năm 1992 Hộ khẩu thường trú: Xã Y, huyện U, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 1, phường I, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Vật chứng thu giữ bao gồm: 02 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (thu trên người của Phạm Thị T, T khai là ma túy đá vừa mua của Hà Đức P); 03 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (thu trên người của Hà Đức P, P khai là ma túy đá của P); 01 điện thoại di động Nokia màu đen, imei: 359343/03/970955/6; 01 xe mô tô biển số 72F1-07377 số khung 5P10BY046338, số máy 55P1-046344 và số tiền 1.500.000đ.

Theo biên bản phạm tội quả tang ngày 30/3/2017 và tại cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Hà Đức P khai nhận như sau:

Bản thân là con nghiện ma túy nên P đã mua chất ma túy tổng hợp (hàng đá) của 01 đối tượng tên T ở thành phố Hồ Chí Minh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) về sử dụng và bán lại cho con nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày khi P đang ở nhà cùng bạn gái là Cao Thị Ái O, sinh năm 1999; Địa chỉ: xã L, huyện W, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì Phạm Thị T gọi điện cho P hỏi mua 500.000đ ma túy đá. P đồng ý và hẹn T đến tiệm bánh N tại khu phố 1, phường I, thành phố Bà Rịa để giao ma túy. Trong lúc, Hà Đức P đang bán cho Phạm Thị T một gói nylon bên trong có chứa chất ma túy tổng hợp (Hàng đá) và nhận số tiền 500.000đ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số: 71/GĐ-PC54 ngày 14/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

1. Chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 02 gói nylon hàn kín được niêm phong trong phong bì màu vàng (số thứ tự 01), thu giữ của T, gửi đến giám định có trọng lượng là: 0,3494 gam, có Methamphetamine.

2. Chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 03 gói nylon hàn kín được niêm phong trong phong bì màu trắng (số thứ tự 02), thu giữ của P, gửi đến giám định có trọng lượng là: 0,4562 gam, có Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng:

- 01 xe máy biển số 72F1-07377, qua xác minh là của ông Nguyễn Bằng G sinh năm 1983; Hộ khẩu thường trú: thôn 2, xã Q, huyện W, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu nhưng đã giao xe cho chị họ là bà Nguyễn Thị Bích R sinh năm 1970; Địa chỉ: thôn 5, xã Q, huyện W là mẹ ruột của P đi thử một thời gian rồi bán lại cho bà R, chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 30/3/2017 bà

R để xe ở nhà, Hà Đức P tự ý lấy xe để làm P tiện đi bán ma túy, bà R và ông G đều không biết P sử dụng xe máy trên để thực hiện hành vi phạm tội. Ông G ủy quyền cho bà R làm thủ tục nhận lại xe máy trên. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả lại xe máy biển số 72F1-07377 cho bà Nguyễn Thị Bích R, sau khi nhận lại tài sản bà R không có yêu cầu gì thêm.

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen, imei: 359343/03/970955/6;
- 02 phong bì niêm phong số 71/1 và 71/2 ngày 14/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, sau khi giám định còn lại;
- Số tiền 1.500.000đ.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa chuyển giao toàn bộ vật chứng trên cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 52/QĐ-KSĐT ngày 05/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Hà Đức P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Đức P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo P từ 02 đến 03 năm tù ; về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được chứa trong 02 phong bì niêm phong số 71/1 và 71/2 ngày 14/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, imei: 359343/03/970955/6 và 500.000đ tiền bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo 1.000.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội và làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Đức P khai không có sự mâu thuẫn. Bị cáo thừa nhận hành vi lén lút mua bán trái phép chất ma túy cho Phạm Thị T. Căn cứ vào lời khai bị cáo tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/3/2017, tại tiệm bánh N thuộc khu phố 1, phường I, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Phòng PC47-Công an tỉnh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phối hợp với Công an phường I, thành phố Bà Rịa bắt quả tang Hà Đức P đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Thị T. Tổng trọng lượng chất Methamphetamine thu giữ là: **0,8056gam**.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa P. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại to lớn của ma túy, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vì hám lợi và nhằm phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân mà các bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo Hà Đức P đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo là người nghiện ma túy nên hiểu rõ hơn ai hết tác hại to lớn của ma túy đối với sức khỏe con người, với gia đình và xã hội. Lẽ ra bị cáo phải tự mình cai nghiện và cùng cộng đồng ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn này khỏi đời sống xã hội, nhưng bị cáo không những không làm như vậy mà còn tiếp tay cho ma túy ngày càng lan rộng trong cộng đồng, gieo rắc hiểm họa khôn lường cho cộng đồng, đặc biệt là đối với tầng lớp thanh thiếu niên, gián tiếp làm lây truyền căn bệnh nguy hiểm HIV/AIDS cũng như làm phát sinh thêm các loại tội phạm khác ở địa P. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với đối tượng Cao Thị Ái O là con nghiện và là bạn gái của bị cáo Hà Đức P đã đi cùng với Hà Đức P đến bán ma túy cho T, Khi chở O đi, P nói với O đi uống trà sữa rồi đi công việc, bản thân O không biết P chở O đi bán ma túy nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với O là phù hợp quy

định của pháp luật. Cao Thị Ái O đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bà Rịa ra số 0000148/QĐ –XPVPHC ngày 25/5/2017 xử phạt vi phạm hành chính đối với O bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng). Cao Thị Ái O đã chấp hành xong.

[8] Đối với đối tượng Phạm Thị T đã mua ma túy của P để sử dụng Công an thành phố Bà Rịa ra quyết định số 0000149/QĐ-XPVP ngày 25/5/2017 xử phạt vi phạm hành chính đối với T bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là phù hợp quy định của pháp luật. Phạm Thị T đã chấp hành xong.

[9] Đối với đối tượng tên T ở thành phố Hồ Chí Minh người mà Hà Đức P mua ma túy do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[10] Về xử lý vật chứng: 02 phong bì niêm phong số 71/1 và 71/2 ngày 14/4/2017 đựng số ma túy còn lại sau giám định là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, imei: 359343/03/970955/6 thu giữ của bị cáo là P tiện bị cáo dùng để R lạc với con nghiện mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước. số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của bị cáo, trong đó có 500.000đ do mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Còn lại 1.000.000đ là tiền của bị cáo không R quan đến việc phạm tội nên tuyên trả;

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Đức P (Mật) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Hà Đức P 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003:

- Trả cho bị cáo Hà Đức P số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, imei: 359343/03/970955/6 và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)
- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 71/1 và 71/2 ngày 14/4/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu.

(Số tiền và vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 46/BB.THA ngày 06/7/2017 và biên lai thu tiền số 0008568 ngày 06/7/2017).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hà Đức P phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Thị Hiền